TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do -Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 11 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 97/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Hồng T**, sinh ngày 24/10/1980.

Căn cước công dân số 082180006202 do Cục C về TTXH cấp ngày 04/5/2023. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 29/12/1975.

Căn cước công dân số 082075008364 do Cục C về TTXH cấp ngày 10/5/2021. Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Hồng T và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Hồng T và ông Nguyễn Văn H được ly hôn với nhau.

2.2 Về con chung: Bà T và ông H có 02 con chung tên Nguyễn Phi L, sinh ngày 08/9/2013 và cháu Nguyễn Thị Ngân H1, sinh ngày 15/12/2003. Khi ly hôn giao cháu Nguyễn Phi L cho bà Lê Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Văn

H chưa phải cấp dưỡng nuôi con do bà Lê Hồng T chưa có yêu cầu, cháu Nguyễn Thị Ngân H1, sinh ngày 15/12/2003 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Bà Lê Hồng T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004064 ngày 26/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước. H2 lại số tiền 150.000 đồng cho bà T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 3 – Đồng Tháp;
- Cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Phước 3, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Thúy